

Số: /QĐ-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để thực hiện dự án: Thủy điện Nậm Xe 2A tại xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;*

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ: số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ các Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường: số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất; số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017 quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 của HĐND tỉnh thông qua danh mục các công trình, dự án phát sinh bổ sung vào quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp tỉnh và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ;*

*Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: số 939/QĐ-UBND ngày 14/8/2019 của UBND tỉnh Lai Châu về việc cập nhật các công trình dự án phát sinh vào điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 cấp huyện; số 1745/QĐ-UBND ngày 27/12/2019 về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2020 của huyện Phong Thổ;*

*Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 2984/TTr-STNMT ngày 28/10/2020.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cho thuê đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, cụ thể như sau:

1. Thu hồi diện tích 19.712,3 m<sup>2</sup> (*Mười chín nghìn bảy trăm mười hai phẩy 3 mét vuông*), gồm: đất sông suối 8.270,3 m<sup>2</sup>; đất giao thông 1.918,3 m<sup>2</sup>; đất thủy lợi 285,9 m<sup>2</sup>; đất bằng chưa sử dụng 9.237,8 m<sup>2</sup> do UBND xã Mường So, huyện Phong Thổ đang quản lý.

2. Cho phép Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát, có địa chỉ tại số nhà 021, tổ 5, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu chuyển mục đích sử dụng đất, với diện tích 24.242,8 m<sup>2</sup> (*Hai mươi bốn nghìn hai trăm bốn mươi hai phẩy mét vuông*). Toàn bộ phần diện tích này, Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát đã nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo Hợp đồng chuyển nhượng với các hộ gia đình, cá nhân được UBND xã Mường So chứng thực và Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Phong Thổ xác nhận nội dung biến động trên các Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, trong đó có 19.143,7 m<sup>2</sup> (1,91 ha) đất chuyên trồng lúa nước đã được HĐND tỉnh Lai Châu chấp thuận cho phép chuyển mục đích sử dụng đất tại Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 23/7/2019 sang đất công trình năng lượng.

3. Cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát, có địa chỉ tại số nhà 021, tổ 5, phường Đoàn Kết, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu thuê đất với diện tích 56.105,1 m<sup>2</sup> (*Năm mươi sáu nghìn một trăm linh năm phẩy một mét vuông*) đất tại xã Mường So, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu để sử dụng vào mục đích: đất công trình năng lượng (*Xây dựng thủy điện Nậm Xe 2A*), trong đó: diện tích 43.955,1 m<sup>2</sup> đất đã thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất tại khoản 1 và 2 Điều này, để sử dụng vào mục đích xây dựng khu vực nhà máy, đập đầu mối và hồ chứa; diện tích 12.150,0 m<sup>2</sup> là đất xây dựng công trình ngầm, không sử dụng đất bề mặt, việc xây dựng công trình ngầm không được làm ảnh hưởng đến các công trình, dự án khác trên địa bàn.

a) Thời hạn sử dụng đất: đến ngày 26/02/2069 (*theo thời hạn của dự án đầu tư được UBND tỉnh Lai Châu phê duyệt tại Quyết định số 163/QĐ-UBND ngày 26/02/2019*).

b) Vị trí, ranh giới, diện tích khu đất: được xác định theo 02 tờ bản đồ trích đo địa chính khu đất xây dựng dự án thủy điện Nậm Xe 2A, tỷ lệ 1/1.000 do Công ty Cổ phần xây dựng Đông Đường, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh thực hiện tháng 10/2020, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận tháng 10/2020.

c) Hình thức cho thuê đất: trả tiền thuê đất hàng năm.

d) Giá đất, tiền thuê đất phải nộp: thực hiện theo Thông báo nộp tiền thuê đất của cơ quan Thuế.

4. Cấp 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát với tổng

diện tích 43.955,1m<sup>2</sup> có các số phát hành: CX 329 688 và CX 329 699 (không bao gồm diện tích xây dựng công trình ngầm).

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, tổ chức

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thông báo cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát nộp tiền phí, lệ phí theo quy định;

b) Xác nhận diện tích đất chuyên trồng lúa nước phải nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa để Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát có cơ sở đề nghị Sở Tài chính xác định số tiền nộp bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa;

c) Ký Hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát theo quy định;

d) Chủ trì phối hợp với cơ quan có liên quan bàn giao đất và trao 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất có các số phát hành: CX 329 688 và CX 329 699 cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát sau khi đơn vị hoàn thành nghĩa vụ tài chính.

2. Sở Tài chính xác định số tiền nộp bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa theo đề nghị của Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát.

3. Cục Thuế tỉnh xác định các khoản nghĩa vụ tài chính và thông báo cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát thực hiện theo quy định.

4. UBND huyện Phong Thổ chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị có liên quan phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao đất cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát.

5. UBND xã Mường Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với phòng chuyên môn của Sở Tài nguyên và Môi trường bàn giao đất cho Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát; cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

6. Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát:

a) Nộp tiền phí, lệ phí theo quy định khi có thông báo của Sở Tài nguyên và Môi trường;

b) Lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa sang mục đích phi nông nghiệp và nộp tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa theo quy định tại Nghị định số 62/2019/NĐ-CP ngày 11/7/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa khi có thông báo của Sở Tài chính;

c) Ký Hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên và Môi trường và nộp tiền thuê đất hàng năm theo đơn giá thuê đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

d) Nhận bàn giao đất; quản lý và sử dụng đất đúng diện tích, ranh giới, mục đích được thuê; chấp hành đúng các quy định của pháp luật về đất đai, đầu tư, xây dựng và bảo vệ môi trường.

7. Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường chuyển thông tin địa chính cho cơ Quan Thuế để xác định nghĩa vụ tài chính; thực hiện việc cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công Thương; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Phong Thổ; Chủ tịch UBND xã Mường So; Giám đốc Công ty Cổ phần thủy điện Thành Phát và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm TH&CB (để đăng tải);
- Lưu: VT, Kt4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Giàng A Tính**